TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LẠC
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2023/HS-ST
Ngày: 21-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nông Văn Tôn

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Lê Hà Thanh;

2. Ông Nông Văn Nghiệp;

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Đàm Nhật Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà*: Bà Lưu Minh Nguyệt - Kiểm sát viên

Trong ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/ QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Chảo Mùi C, sinh năm 1971. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm P, xã X, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: mù chữ; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chảo Phụ C1 (đã chết) và bà Tẩn Mùi P (đã chết); Chồng: Tẩn Vần Chản; con: có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo* Chảo Mùi C*:* Ông Bế Văn B, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Tẩn Dùn H, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Xóm P, xã X, huyện B, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

+ Bà Phùng Mùi M, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Xóm P, xã X, huyện B, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

+ Ông Chảo Tài K, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Xóm P, xã X, huyện B, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

- *Nguyên đơn dân sự:* Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Văn Q, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã X, huyện B, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

- *Người phiên dịch tiếng dân tộc Dao:* Ông Phùng Tòn C2; Nơi cư trú: Xóm B, xã H, huyện B, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/02/2023 Hạt Kiểm lâm huyện B tiếp nhận tin báo của quần chúng nhân dân xã X về việc phá rừng tự nhiên trái pháp luật tại xóm P, X, B, Cao Bằng. Sau khi nhận được tin báo, Hạt Kiểm lâm huyện B đã tiến hành kiểm tra, xác minh. Ngày 01/3/2023 Hạt Kiểm lâm huyện B phối hợp với Công an huyện B, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, Ủy ban nhân dân xã X, với sự có mặt của những người có liên quan đã tiến hành đo đếm tại hiện trường xác định diện tích và trữ lượng gỗ bị chặt hạ. Kết quả vị trí rừng bị chặt phá thuộc lô A, khoảnh 10, tiểu khu C, là rừng tự nhiên núi đất lá rộng thường xanh phục hồi; mục đích sử dụng là rừng sản xuất; chủ quản lý là cộng đồng xóm P, Xuân T; diện tích bị chặt phá khoảng 11.070m²; tổng số cây bị chặt hạ là 580 cây có tổng khối lượng là 40,529m³. Các cây bị chặt hạ là cây bản địa thuộc nhóm loài cây thông thường như: Vối, D, S, V,.. không có cây thuộc loài nguy cấp, quý hiếm. Ngày 05/4/2023, Hạt Kiểm lâm huyện B đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự và chuyển hồ sơ và các tài liệu có liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B để điều tra, xác minh theo thẩm quyền.

Ngày 18/5/2023, Cơ quan điều tra phối hợp với Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh C và các thành phần liên quan tiến hành đo đạc xác định diện tích thực tế rừng bị chặt phá tại P, X, B, Cao Bằng. Kết quả: Diện tích rừng bị chặt phá là 9.762,9m² (chín nghìn bảy trăm sáu mươi hai phẩy chín mét vuông).

Quá trình điều tra xác minh, thu thập tài liệu xác định được khu rừng bị chặt phá tại xóm P, Xuân T, Bảo L thuộc lô A, khoảnh 10, tiểu khu C thuộc thửa đất số 55, tờ bản đồ số 3 có hiện trạng là rừng sản xuất rừng tự nhiên núi đất là rộng thường xanh nghèo. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH02992, người quản lý: Cộng đồng xóm P, X.

Qua kiểm đếm, thống kê khối lượng gỗ tự nhiên bị chặt hạ trong khu rừng bị chặt phá tại P, X, B có tổng khối lượng là 40,529m³. Cơ quan điều tra đã yêu cầu

định giá tài sản để xác định thiệt hại. Tại kết luận định giá tài sản số 05 ngày 25/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận: Giá trị của 40,529m³ gỗ thông thường là 15.401.020 đồng.

Quá trình điều tra làm rõ: Do kinh tế gia đình khó khăn, ngày 01/01/2023, Chảo Mùi C, sinh năm 1971, trú tại xóm P, X, B, Cao Bằng một mình mang theo dao, rìu và cưa tay để chặt, phát khu rừng thuộc lô A, khoảnh 10, tiểu khu C (vị trí lô, khoảnh, tiểu khu của khu rừng được đặt theo Quyết định số: 201/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 về công bố hiện trạng rừng tỉnh Cao Bằng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh C, mục đích sử dụng là Rừng sản xuất), thuộc xóm P, X, B, Cao Bằng trong khoảng thời gian 20 ngày. Trong ngày 20/01/2023, Chảo Mùi C có gọi thêm Tẩn Dùn H, sinh năm 1995 và Phủng Mùi M1, sinh năm 1996 là con trai và con dâu của C đến để giúp phát cỏ, tỉa cành những cây mà C đã chặt đổ từ trước để nhanh khô và làm sạch đất. Khu đất rừng này thuộc quản lý chung của Cộng đồng xóm P, tuy nhiên được gia đình Chảo Mùi C quản lý, bảo vệ từ lâu, không có tranh chấp với ai. Mục đích Chảo Mùi C phá rừng là để trồng cây Ngô, cây Q1 phát triển kinh tế gia đình. Việc chặt phá rừng, C không xin phép cơ quan chức năng.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai những người liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKSBL ngày 28/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Chảo Mùi C về tội "Hủy hoại rừng" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự.

Ông Hoàng Văn Q có ý kiến: Tôi là người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn dân sự là Ủy ban nhân dân huyện B, tham gia phiên tòa hôm nay, về nội dung vụ án đã được làm sang tỏ tôi không có ý kiến gì thêm, về trách nhiệm dân sự đề nghị bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường giá trị thiệt hại cho Nhà nước theo quy định, ngoài ra tôi không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chảo Mùi C phạm tội "Hủy hoại rừng";

- Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chảo Mùi C từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

- Về lý vật chứng, trách nhiệm dân sự và án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 20/01/2023, tại khu rừng thuộc thuộc lô A, khoảnh 10, tiểu khu C thuộc xóm P, X, B, Cao Bằng, Chảo Mùi C đã có hành vi chặt, phá rừng trái phép với tổng diện tích là 9.762,9m². Khu rừng bị chặt phá có hiện trạng là rừng sản xuất rừng tự nhiên núi đất lá rộng thường xanh nghèo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến chế độ quản lý rừng của Nhà nước, xâm phạm đến môi trường và hệ sinh thái tự nhiên.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội "Hủy hoại rừng" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã X, huyện B, tỉnh Cao Bằng, do điều kiện kinh tế gia đình khó khăn bị cáo không được đi học, việc bị cáo phá rừng mục đích cũng chỉ nhằm lấy đất để tăng gia sản xuất phục vụ cuộc sống gia đình, ngoài ra không có mục đích khác. Quá trình sinh sống tại địa phương luôn thực hiện tốt, đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo và ăn năn hối lỗi về hành vi mình gây ra, bị cáo đã tự nguyện nộp một khoản tiền để bồi thường thiệt hại với mong muốn khắc phục một phần hậu quả do mình gây ra. Do vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không có.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần

đưa ra một mức án phù hợp để giám sát giáo dục bị cáo là có căn cứ, đảm bảo tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tổng giá trị lâm sản bị thiệt hại là 15.401.020đ (Mười lăm triệu bốn trăm linh một nghìn không trăm hai mươi đồng) cần buộc bị cáo phải bồi thường cho Nhà nước. Xác định bị cáo đã nộp 8.000.000đ (Tám triệu đồng chẵn) ngày 08/9/2023 tại Chi cục THADS huyện B, Cao Bằng, bị cáo còn phải nộp số tiền 7.401.020đ (Bảy triệu bốn trăm linh một nghìn không trăm hai mươi đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (Một) con dao quắm lắp cán gỗ dài 53cm, phần lưỡi dao kích thước 20x40cm đã qua sử dụng; 01 (Một) rìu lắp cán bằng gỗ, chiều dài phần cán gỗ là 46cm đã bị vỡ, kích thước rìu 14x7cm, đã qua sử dụng; 01 (Một) cưa tay cán gỗ, chiều dài cả cán là 70cm, phần lưỡi cưa kích thước 70x06cm, đã qua sử dụng. Toàn bộ vật chứng không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 40,529m³ (Bốn mươi phẩy năm trăm hai mươi chín mét khối) gỗ thông thường hiện đang để tại hiện trường, giao cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện B, tỉnh Cao Bằng xử lý tận thu theo quy định.

[6] Về án phí: bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, thuộc diện được miễn án phí theo quy định và đã có đơn xin miễn án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chảo Mùi C phạm tội "Hủy hoại rừng".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chảo Mùi C **24** (*hai mươi bốn*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **48** (*Bốn mươi tám*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện B, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Giao cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện B, tỉnh Cao Bằng xử lý tận thu theo quy định đối với 40,529m³ (Bốn mươi phẩy năm trăm hai mươi chín mét khối) gỗ thông thường hiện đang để tại hiện trường. Theo biên bản giao nhận giữa Hạt kiểm lâm huyện B và Ủy ban nhân dân xã X, huyện B ngày 09/02/2023.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) con dao quắm lắp cán gỗ dài 53cm, phần lưỡi dao kích thước 20x40cm đã qua sử dụng; 01 (Một) rìu lắp cán bằng gỗ, chiều dài phần cán gỗ là 46cm đã bị vỡ, kích thước rìu 14x7cm, đã qua sử dụng; 01 (Một) cưa tay cán gỗ, chiều dài cả cán là 70cm, phần lưỡi cưa kích thước 70x06cm, đã qua sử dụng.

(Toàn bộ vật chứng đã được giao tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản Giao nhận vật chứng, tài sản số: 45 ngày 14/8/2023).

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 589 của Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo phải bồi thường cho Nhà nước số tiền: 15.401.020đ (Mười lăm triệu bốn trăm linh một nghìn không trăm hai mươi đồng). Xác định bị cáo đã nộp 8.000.000đ (Tám triệu đồng chẵn) ngày 08/9/2023 theo biên lai thu số 0001396 tại Chi cục THADS huyện B, Cao Bằng. Bị cáo còn phải nộp số tiền 7.401.020đ (Bảy triệu bốn trăm linh một nghìn không trăm hai mươi đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu của người được thi hành án nếu bị cáo chưa bồi thường khoản tiền trên thì hàng tháng phải chịu tiền lãi của số tiền chưa bồi thường theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm bồi thường.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện, tỉnh;
- Công an huyện Bảo Lạc;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hồ sơ thi hành án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nông Văn Tôn